

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

* Phân môn Lịch sử:

- Trình bày được sơ lược những đặc điểm của các cuộc phát kiến địa lí: con đường và tầng lớp thực hiện các cuộc phát kiến địa lí vào thế kỉ XV.
- Giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới.
- Nêu được những nét chính về phong trào cải cách tôn giáo
- Nêu được mục đích, ý nghĩa của phong trào văn hóa phục hưng.
- Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường.
- Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh.
- Liên hệ được những ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ cổ đại đến Việt Nam.
- Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.

* Phân môn Địa lí:

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.
- Trình bày được những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của những đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên.
- Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị hóa ở châu Á.
- Trình bày được đặc điểm tự nhiên của các khu vực ở châu Á.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tiễn.

b. Năng lực đặc thù:

* **Phân môn Lịch sử:** Tìm hiểu lịch sử, tái hiện kiến thức, sự kiện lịch sử, phân tích, đánh giá, tổng hợp các sự kiện, nhận xét, vận dụng các kiến thức đã học.

* **Phân môn địa lí:**

- Rèn luyện kĩ năng địa lí: xử lí bảng số liệu.
- Rèn luyện kĩ năng phát hiện, vận dụng những kiến thức đã học vào bài làm, kĩ năng xác định và trả lời đúng câu hỏi.
- Rèn kĩ năng phân tích, xác định, khai thác thông tin trên lược đồ.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: học sinh có thái độ nghiêm túc khi làm bài.
- Chăm chỉ, yêu thích môn học.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

70% trắc nghiệm, 30% tự luận.

III. KHUNG MA TRẬN:

	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TN	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
Phân môn Lịch sử											
1	TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU XVI	Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.	3 TN					1 TL			17,5 % 1,75đ
		Phong trào Văn hoá Phục hưng và cải cách tôn giáo	3 TN								7,5% 0,75đ
2	TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN THẾ KỈ XIX	Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX.	2 TN*		2 TN*						10% 1đ
3	ẤN ĐỘ TỪ GIỮA THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX	Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX								1 TL	5% 0,5đ

4	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI	Các vương quốc Đông Nam Á từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.			4 TN						10% 1đ
Tỉ lệ điểm			20% 2đ		15% 1,5đ		10 % 1đ		5% 0,5đ		50% 5đ
1	CHÂU Á	Vị trí địa lí đặc điểm tự nhiên của châu Á.	1 TN		2 TN						7,5% 0,75đ
		Đặc điểm dân cư, xã hội của châu Á	5 TN		3 TN		1 TL		1TL*	35% 3,5đ	
		Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á	2 TN		1 TN					7,5% 0,75đ	
Tỉ lệ điểm			20% 2 đ		15% 1,5đ		10% 1 đ		5% 0,5 đ		70% 7 đ
Tổng số câu			16		12		2		2		32
Tổng số điểm			4		3		2		1		10
Tỉ lệ chung			40%		30%		20%		10%		100%

IV. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Phân môn Lịch sử							
1	TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU XVI	Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.	Nhận biết – Trình bày được sơ lược những đặc điểm của các cuộc phát kiến địa lí: con đường và tầng lớp thực hiện các cuộc phát kiến địa lí vào thế kỉ XV. Vận dụng Giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới	3 TN		1 TL	

		Phong trào Văn hoá Phục hưng và cải cách tôn giáo	Nhận biết – Nêu được người khởi xướng phong trào cải cách tôn giáo – Nêu được mục đích, ý nghĩa của phong trào văn hóa phục hưng.	3 TN			
2	TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN THẾ KỈ XIX	Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX.	Nhận biết – Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường Thông hiểu – Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh	2 TN*	2 TN*		
3	ẤN ĐỘ TỪ GIỮA THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX	Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX	Vận dụng cao – Liên hệ được thành tựu chủ yếu của văn hoá Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến Việt Nam hiện nay				1 TL
4	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI	Các vương quốc Đông Nam Á từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.	Thông hiểu – Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.		4 TN		
Số câu/ loại câu				8 câu TNKQ	6 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL
Tỉ lệ % điểm				20 % 2đ	15% 1,5đ	10% 1đ	50% 5đ
B. Phân môn Địa lí							
1	Châu Á	Vị trí địa lí đặc điểm tự nhiên của châu Á	Nhận biết - Trình bày diện tích phần đất liền của châu Á. Thông hiểu - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của châu Á. - Giải thích được khu vực miền núi châu Á thường xuyên xảy ra lũ quét và sạt lở đất.	1 TN	1 TN 1 TN		
		Đặc điểm dân cư, xã hội của châu Á	Nhận biết - Kể tên các chủng tộc ở châu Á. - Xác định được phân bố của	1 TN 1 TN			

		phật giáo. - Xác định được phân bố châu Á. - Trình bày được mật độ dân số của châu Á. Thông hiểu - Phân biệt được quá trình đô thị hóa của châu Á. - Giải thích được nguyên nhân có mật độ dân số cao của châu Á. Vận dụng -Giải thích dân số châu Á đông dân nhất thế giới. - Giải thích được đô thị hóa tập trung ở ven biển. Vận dụng cao -Vận dụng kĩ năng địa lí: xử lí số liệu về mật độ dân số của châu Á.	1 TN 2 TN	1 TN 2 TN		1 TL*
	Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á	Nhận biết - Xác định được châu Á có các quốc gia và vùng lãnh thổ. - Xác định được châu Á chia các khu vực chính trị trên bản đồ. Thông hiểu - Giải thích được cảnh quan tự nhiên của Tây Á phần lớn là bán hoang mạc và hoang mạc.	1 TN 1 TN	1 TN		
Số câu/ loại câu			8 câu TNKQ	6 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL
Tỉ lệ %			20%	15%	10%	5%
Tổng hợp chung			40%	30%	20%	10%

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Những quốc gia nào đóng vai trò tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lý?

- A. Mĩ, Anh. B. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.
C. Ý, Bồ Đào Nha D. Anh, Pháp.

Câu 2: Các cuộc phát kiến địa lí vào thế kỉ XV được thực hiện bằng con đường nào?

- A. Đường bộ. B. Đường biển.
C. Đường hàng không. D. Đường sông.

Câu 3: Ý nào sau đây **không** nằm trong mục đích của các cuộc phát kiến địa lí?

- A. Tìm nguồn nguyên liệu, vàng bạc từ các nước phương Đông.
B. Tìm thị trường tiêu thụ hàng hóa ở các nước phương Đông.
C. Tìm con đường giao lưu buôn bán với các nước phương Đông.
D. Tìm những vùng đất mới ở châu Phi và châu Mĩ.

Câu 4: Vì sao phong trào Văn hóa Phục hưng được đánh giá là một “Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại”?

- A. Tạo ra sự biến đổi căn bản trong nhận thức của con người châu Âu tại thời điểm đó.
B. Mở ra những vùng đất mới, con đường mới và những dân tộc mới.
C. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.
D. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

Câu 5: Mục đích chính của giai cấp tư sản khi khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng là gì?

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp, Rôma cổ đại.
B. Lấy lại những giá trị văn hóa đã bị Giáo hội Ki-tô và chế độ phong kiến vùi dập.
C. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học – kĩ thuật.
D. Xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp tư sản chống lại quan điểm giáo hội Ki-tô.

Câu 6: Ai là người khởi xướng phong trào cải cách tôn giáo?

- A. Can-vanh. B. Cô-pec-ních. C. Ga-li-lê. D. Lu-thơ.

Câu 7: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình Campuchia thời kì Ăng-co?

- A. Kinh tế phát triển mạnh, xã hội ổn định.
B. Nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, độc đáo được xây dựng.
C. Chuyển kinh đô về Phnôm Pênh.
D. Lãnh thổ được mở rộng.

Câu 8: Những sự kiện nào chứng tỏ thời kì Ăng- co đất nước Cam-pu-chia rất phát triển?

- A. Nông nghiệp phát triển.
B. Dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc.
C. Kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.
D. Nông nghiệp phát triển, dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc, kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.

Câu 9: Văn hóa của Cam-pu-chia và Lào có điểm gì tương đồng?

- A. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Đại Việt.
- B. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.
- C. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa.
- D. Chịu ảnh hưởng của văn hóa phương Tây.

Câu 10: Quốc gia Việt Nam ngày nay được xây dựng trên cơ sở của các quốc gia cổ đại

- A. Văn Lang, Phù Nam.
- B. Âu Lạc, Cham-pa, Phù Nam.
- C. Pa-gan, Cham-pa.
- D. Phù Nam, Su-kho-thay, Lan Xang

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Đọc tư liệu sau đây:

“ Thời Minh, trấn Cảnh Đức được mệnh danh là kinh đô đồ sứ của Trung Quốc. Trong đó, nổi tiếng nhất là đồ sứ trắng với khoảng hơn 3000 loại sản phẩm khác nhau được miêu tả là “ trắng như ngọc, sáng như gương, mỏng như giấy và vang như chuông”

(SGK Kết nối tri thức với cuộc sống Lịch sử và địa lí 7 – trang 26 - NXB Giáo dục Việt Nam)

- a. Thời Minh – Thanh đã hình thành những xưởng thủ công tương đối lớn, thuê nhiều nhân công và sản phẩm đa dạng.
- b. Nghề đồ sứ đạt độ tinh xảo, với những sản phẩm nổi tiếng (đồ sứ Giang Tây).
- c. Sự phát triển của thủ công nghiệp đã thúc đẩy thương nghiệp dưới thời Minh – Thanh phát triển, nhiều thương cảng lớn như Quảng Châu, Phúc Kiến ... đã trở thành những trung tâm buôn bán sầm uất.
- d. Đến thời Minh – Thanh, mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện, chi phối mạnh mẽ đối với nền kinh tế - xã hội Trung Quốc.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Hãy giới thiệu nét chính về cuộc phát kiến của Ph. Ma-gien-lăng đầu thế kỉ XV .

Câu 2 (0,5 điểm): Chữ viết của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến chữ viết của Việt Nam như thế nào?

B - PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Đặc điểm nào sau đây **không phải** là đặc điểm vị trí của châu Á?

- A. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.
- B. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng xích đạo.
- C. Là một bộ phận của lục địa Á – Âu.
- D. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn.

Câu 2. Đặc điểm nào **không** đúng với quá trình đô thị hóa ở châu Âu?

- A. Đô thị hóa diễn ra nhanh, xuất hiện nhiều đô thị lớn.
- B. Ngành kinh tế chủ yếu ở đô thị là nông nghiệp.
- C. Đô thị hóa ở nông thôn ngày càng mở rộng.
- D. Các đô thị nối liền nhau thành các dải đô thị.

Câu 3. Dân cư châu Á thường tập trung thưa thớt ở đâu?

- A. Khu vực Nam Á, Đông Nam Á và Phía đông của Đông Á
- B. Phía đông của Đông Á, Khu vực Trung Á và Nam Á.
- C. Khu vực Đông Nam Á, Trung Á và Bắc Á.
- D. Khu vực Bắc Á, Trung Á và Tây Nam Á.

Câu 4. Tại sao cảnh quan tự nhiên của Tây Á phần lớn là bán hoang mạc và hoang mạc?

- A. Điều kiện khí hậu khô.
- B. Gần dòng biển lạnh.

- C. Nằm sâu trong nội địa. D. Do địa hình cao.
- Câu 5.** Tại sao ở khu vực miền núi châu Á thường xuyên xảy ra lũ quét và sạt lở đất?
- A. Do địa hình chủ yếu là các cao nguyên.
 B. Do khí hậu phân hóa đa dạng.
 C. Do diện tích đồi núi cao hiểm trở lớn.
 D. Do địa hình chia cắt mạnh.

- Câu 6.** Đầu là các chủng tộc chủ yếu ở châu Á?
- A. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it. B. Ô-rô-pê-ô-it và Môn-gô-lô-it.
 C. Ô-rô-pê-ô-it và Ô-xtra-lô-it. D. Môn-gô-lô-it, Ô-xtra-lô-it, Ô-rô-pê-ô-it.

- Câu 7.** Trên bản đồ chính trị châu Á được chia thành bao nhiêu khu vực chính?
- A. Bốn. B. Ba. C. Năm. D. Sáu.

- Câu 8.** Phật giáo ra đời ở quốc gia nào sau đây?
- A. In-đô-nê-xi-a. B. Pa-ki-xtan. C. Ấn Độ. D. Việt Nam.

- Câu 9.** Hiện nay châu Á có bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?
- A. 47 quốc gia và vùng lãnh thổ. B. 48 quốc gia và vùng lãnh thổ.
 C. 50 quốc gia và vùng lãnh thổ. D. 49 quốc gia và vùng lãnh thổ.

- Câu 10.** Phần đất liền của châu Á có diện tích rộng khoảng
- A. 41,5 triệu km². B. 42,5 triệu km². C. 17 triệu km². D. 148 triệu km².

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Cho bảng số liệu:

SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

(Sách Lịch sử và Địa lí 7- sách kết nối tri thức trang 115)

- a. Dân số châu Á chiếm một nửa số dân của thế giới.
 b. Dân số chủ yếu là dân số già hóa.
 c. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên hiện nay của châu Á là thấp hơn mức gia tăng dân số tự nhiên thế giới.
 d. Tỷ lệ gia tăng dân số thấp và có xu hướng giảm nhờ những chính sách dân số.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Cho bảng số liệu, tính mật độ dân số các châu lục trên thế giới năm 2020.

DÂN SỐ VÀ DIỆN TÍCH CÁC CHÂU LỤC TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Dân số (triệu người)	Diện tích (triệu km ²)
Châu Á	4 641,1	31,0
Châu Âu	747,6	22,1
Châu Phi	1 340,9	29,7
Châu Mỹ	1 022,9	38,8
Châu Đại Dương	42,7	8,5
Thế giới	7 795,2	130,1

(Nguồn: [http://danso.org/chau -au/](http://danso.org/chau-au/))

Câu 2 (1 điểm). Vì sao châu Á là châu lục đông dân nhất thế giới?

----- **HẾT** -----

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Vì sao phong trào Văn hóa Phục hưng được đánh giá là một “Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại”?

- A. Tạo ra sự biến đổi căn bản trong nhận thức của con người châu Âu tại thời điểm đó.
- B. Mở ra những vùng đất mới, con đường mới và những dân tộc mới.
- C. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.
- D. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

Câu 2: Mục đích chính của giai cấp tư sản khi khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng là gì?

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp, Rôma cổ đại.
- B. Lấy lại những giá trị văn hóa đã bị Giáo hội Ki-tô và chế độ phong kiến vùi dập.
- C. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học – kĩ thuật.
- D. Xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp tư sản chống lại quan điểm giáo hội Ki-tô.

Câu 3: Những quốc gia nào đóng vai trò tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lý?

- A. Mĩ, Anh.
- B. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.
- C. Ý, Bồ Đào Nha.
- D. Anh, Pháp.

Câu 4: Các cuộc phát kiến địa lý vào thế kỉ XV được thực hiện bằng con đường nào?

- A. Đường bộ.
- B. Đường biển.
- C. Đường hàng không.
- D. Đường sông.

Câu 5: Những sự kiện nào chứng tỏ thời kì Ăng- co đất nước Cam-pu-chia rất phát triển?

- A. Nông nghiệp phát triển.
- B. Dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc.
- C. Kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.
- D. Nông nghiệp phát triển, dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc, kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.

Câu 6: Văn hóa của Cam-pu-chia và Lào có điểm gì tương đồng?

- A. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Đại Việt.
- B. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.
- C. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa.
- D. Chịu ảnh hưởng của văn hóa phương Tây.

Câu 7: Ý nào sau đây **không** nằm trong mục đích của các cuộc phát kiến địa lý?

- A. Tìm nguồn nguyên liệu, vàng bạc từ các nước phương Đông.
- B. Tìm thị trường tiêu thụ hàng hóa ở các nước phương Đông.
- C. Tìm con đường giao lưu buôn bán với các nước phương Đông.
- D. Tìm những vùng đất mới ở châu Phi và châu Mĩ.

Câu 8: Ai là người khởi xướng phong trào cải cách tôn giáo?

- A. Can-vanh. B. Cô-péc-ních. C. Ga-li-lê. D. Lu-thơ.

Câu 9: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình Campuchia thời kì Ăng-co?

- A. Kinh tế phát triển mạnh, xã hội ổn định.
B. Nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, độc đáo được xây dựng.
C. Chuyển kinh đô về Phnôm Pênh.
D. Lãnh thổ được mở rộng.

Câu 10: Quốc gia Việt Nam ngày nay được xây dựng trên cơ sở của các quốc gia cổ đại

- A. Văn Lang, Phù Nam. B. Âu Lạc, Cham-pa, Phù Nam.
C. Pa-gan, Cham-pa. D. Phù Nam, Su-kho-thay, Lan Xang.

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Đọc tư liệu sau đây:

“ Thời Minh, trấn Cảnh Đức được mệnh danh là kinh đô đồ sứ của Trung Quốc. Trong đó, nổi tiếng nhất là đồ sứ trắng với khoảng hơn 3000 loại sản phẩm khác nhau được miêu tả là “ trắng như ngọc, sáng như gương, mỏng như giấy và vang như chuông”

(SGK Kết nối tri thức với cuộc sống Lịch sử và địa lí 7 – trang 26 - NXB Giáo dục Việt Nam)

- a. Thời Minh – Thanh đã hình thành những xưởng thủ công tương đối lớn, thuê nhiều nhân công và sản phẩm đa dạng.
b. Nghề đồ sứ đạt độ tinh xảo, với những sản phẩm nổi tiếng (đồ sứ Giang Tây).
c. Sự phát triển của thủ công nghiệp đã thúc đẩy thương nghiệp dưới thời Minh – Thanh phát triển, nhiều thương cảng lớn như Quảng Châu, Phúc Kiến ... đã trở thành những trung tâm buôn bán sầm uất.
d. Đến thời Minh – Thanh, mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện, chi phối mạnh mẽ đối với nền kinh tế - xã hội Trung Quốc.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Hãy giới thiệu nét chính về cuộc phát kiến của Ph. Ma-gien-lăng đầu thế kỉ XV .

Câu 2 (0,5 điểm): Chữ viết của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến chữ viết của Việt Nam như thế nào?

B - PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Hiện nay châu Á có bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

- A. 48 quốc gia và vùng lãnh thổ. B. 47 quốc gia và vùng lãnh thổ.
C. 50 quốc gia và vùng lãnh thổ. D. 49 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Câu 2. Dân cư châu Á thường tập trung thưa thớt ở đâu?

- A. Khu vực Đông Nam Á, Trung Á và Bắc Á.
B. Phía đông của Đông Á, Khu vực Trung Á và Nam Á.
C. Khu vực Nam Á, Đông Nam Á và Phía đông của Đông Á
D. Khu vực Bắc Á, Trung Á và Tây Nam Á.

Câu 3. Trên bản đồ chính trị châu Á được chia thành bao nhiêu khu vực chính?

- A. Năm. B. Bốn. C. Ba. D. Sáu.

Câu 4. Đặc điểm nào sau đây **không phải** là đặc điểm vị trí của châu Á?

- A. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.
B. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn.

C. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng xích đạo.

D. Là một bộ phận của lục địa Á – Âu.

Câu 5. Đâu là các chủng tộc nào chủ yếu ở châu Á?

A. Môn-gô-lô-it, Ô-xtra-lô-it, Ô-rô-pê-ô-it.

B. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it.

C. Ô-rô-pê-ô-it và Ô-xtra-lô-it.

D. Ô-rô-pê-ô-it và Môn-gô-lô-it.

Câu 6. Tại sao ở khu vực miền núi châu Á thường xuyên xảy ra lũ quét và sạt lở đất?

A. Do địa hình chủ yếu là các cao nguyên.

B. Do khí hậu phân hóa đa dạng.

C. Do địa hình chia cắt mạnh.

D. Do diện tích đồi núi cao hiểm trở lớn.

Câu 7. Phật giáo ra đời ở quốc gia nào sau đây?

A. Ấn Độ.

B. Việt Nam.

C. In-đô-nê-xi-a.

D. Pa-ki-xtan.

Câu 8. Đặc điểm nào **không** đúng với quá trình đô thị hóa ở châu Âu?

A. Các đô thị nối liền nhau thành các dải đô thị.

B. Ngành kinh tế chủ yếu ở đô thị là nông nghiệp.

C. Đô thị hóa diễn ra nhanh, xuất hiện nhiều đô thị lớn.

D. Đô thị hóa ở nông thôn ngày càng mở rộng.

Câu 9. Phần đất liền của châu Á có diện tích rộng khoảng

A. 17 triệu km².

B. 41,5 triệu km².

C. 148 triệu km².

D. 42,5 triệu km².

Câu 10. Tại sao cảnh quan tự nhiên của Tây Á phần lớn là bán hoang mạc và hoang mạc?

A. Gần dòng biển lạnh.

B. Nằm sâu trong nội địa.

C. Do địa hình cao.

D. Điều kiện khí hậu khô.

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Cho bảng số liệu:

SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

(Sách Lịch sử và Địa lí 7- sách kết nối tri thức trang 115)

a. Dân số châu Á chiếm một nửa số dân của thế giới.

b. Dân số chủ yếu là dân số già hóa.

c. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên hiện nay của châu Á là thấp hơn mức gia tăng dân số tự nhiên thế giới.

d. Tỷ lệ gia tăng dân số thấp và có xu hướng giảm nhờ những chính sách dân số.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Cho bảng số liệu, tính mật độ dân số các châu lục trên thế giới năm 2020.

DÂN SỐ VÀ DIỆN TÍCH CÁC CHÂU LỤC TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Dân số (triệu người)	Diện tích (triệu km ²)
Châu Á	4 641,1	31,0
Châu Âu	747,6	22,1
Châu Phi	1 340,9	29,7
Châu Mỹ	1 022,9	38,8
Châu Đại Dương	42,7	8,5
Thế giới	7 795,2	130,1

(Nguồn: <http://danso.org/chau-au/>)

Câu 2 (1 điểm). Vì sao châu Á là châu lục đông dân nhất thế giới?

----- HẾT -----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ

Đề 1 – Mã đề 103
(Đề thi có 03 trang)

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7
Thời gian làm bài: 60 phút
Ngày kiểm tra: 19 /12 /2024

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Ý nào sau đây **không** nằm trong mục đích của các cuộc phát kiến địa lí?

- A. Tìm những vùng đất mới ở châu Phi và châu Mỹ.
- B. Tìm nguồn nguyên liệu, vàng bạc từ các nước phương Đông.
- C. Tìm thị trường tiêu thụ hàng hóa ở các nước phương Đông.
- D. Tìm con đường giao lưu buôn bán với các nước phương Đông.

Câu 2: Vì sao phong trào Văn hóa Phục hưng được đánh giá là một “Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại”?

- A. Mở ra những vùng đất mới, con đường mới và những dân tộc mới.
- B. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.
- C. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.
- D. Tạo ra sự biến đổi căn bản trong nhận thức của con người châu Âu tại thời điểm đó.

Câu 3: Mục đích chính của giai cấp tư sản khi khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng là gì?

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp, Rôma cổ đại.
- B. Xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp tư sản chống lại quan điểm giáo hội Ki-tô.
- C. Lấy lại những giá trị văn hóa đã bị Giáo hội Ki-tô và chế độ phong kiến vùi dập.
- D. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học – kĩ thuật.

Câu 4: Những quốc gia nào đóng vai trò tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lý?

- A. Mỹ, Anh.
- B. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.
- C. Ý, Bồ Đào Nha.
- D. Anh, Pháp.

Câu 5: Các cuộc phát kiến địa lí vào thế kỉ XV được thực hiện bằng con đường nào?

- A. Đường bộ.
- B. Đường biển.
- C. Đường hàng không.
- D. Đường sông.

Câu 6: Ai là người khởi xướng phong trào cải cách tôn giáo?

- A. Can-vanh.
- B. Cô-pec-ních.
- C. Ga-li-lê.
- D. Lu-thơ.

Câu 7: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình Campuchia thời kì Ăng-co?

- A. Chuyển kinh đô về Phnôm Pênh.
- B. Kinh tế phát triển mạnh, xã hội ổn định.
- C. Nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, độc đáo được xây dựng.
- D. Lãnh thổ được mở rộng.

Câu 8: Những sự kiện nào chứng tỏ thời kì Ăng-co đất nước Cam-pu-chia rất phát triển?

- A. Nông nghiệp phát triển.
- B. Dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc.
- C. Kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.
- D. Nông nghiệp phát triển, dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc, kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.

Câu 9: Văn hóa của Cam-pu-chia và Lào có điểm gì tương đồng?

- A. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Đại Việt.
- B. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa.
- C. Chịu ảnh hưởng của văn hóa phương Tây.
- D. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.

Câu 10: Quốc gia Việt Nam ngày nay được xây dựng trên cơ sở của các quốc gia cổ đại

- A. Văn Lang, Phù Nam.
- B. Âu Lạc, Cham-pa, Phù Nam.
- C. Pa-gan, Cham-pa.
- D. Phù Nam, Su-kho-thay, Lan Xang.

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Đọc tư liệu sau đây:

“ Thời Minh, trấn Cảnh Đức được mệnh danh là kinh đô đồ sứ của Trung Quốc. Trong đó, nổi tiếng nhất là đồ sứ trắng với khoảng hơn 3000 loại sản phẩm khác nhau được miêu tả là “ trắng như ngọc, sáng như gương, mỏng như giấy và vang như chuông”

(SGK Kết nối tri thức với cuộc sống Lịch sử và địa lí 7 – trang 26 - NXB Giáo dục Việt Nam)

- a. Thời Minh – Thanh đã hình thành những xưởng thủ công tương đối lớn, thuê nhiều nhân công và sản phẩm đa dạng.
- b. Nghề đồ sứ đạt độ tinh xảo, với những sản phẩm nổi tiếng (đồ sứ Giang Tây).
- c. Sự phát triển của thủ công nghiệp đã thúc đẩy thương nghiệp dưới thời Minh – Thanh phát triển, nhiều thương cảng lớn như Quảng Châu, Phúc Kiến ... đã trở thành những trung tâm buôn bán sầm uất.
- d. Đến thời Minh – Thanh, mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện, chi phối mạnh mẽ đối với nền kinh tế - xã hội Trung Quốc.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Hãy giới thiệu nét chính về cuộc phát kiến của Ph. Ma-gien-lăng đầu thế kỉ XV .

Câu 2 (0,5 điểm): Chữ viết của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến chữ viết của Việt Nam như thế nào?

B - PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Tại sao cảnh quan tự nhiên của Tây Á phần lớn là bán hoang mạc và hoang mạc?

- A. Điều kiện khí hậu khô.
- B. Gần dòng biển lạnh.
- C. Do địa hình cao.
- D. Nằm sâu trong nội địa.

Câu 2. Dân cư châu Á thường tập trung thưa thớt ở đâu?

- A. Phía đông của Đông Á, Khu vực Trung Á và Nam Á.
- B. Khu vực Nam Á, Đông Nam Á và Phía đông của Đông Á
- C. Khu vực Bắc Á, Trung Á và Tây Nam Á.
- D. Khu vực Đông Nam Á, Trung Á và Bắc Á.

Câu 3. Phật giáo ra đời ở quốc gia nào sau đây?

- A. Ấn Độ.
- B. Việt Nam.
- C. In-đô-nê-xi-a.
- D. Pa-ki-xtan.

Câu 4. Đặc điểm nào sau đây **không phải** là đặc điểm vị trí của châu Á?

- A. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.
- B. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng xích đạo.
- C. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn.
- D. Là một bộ phận của lục địa Á – Âu.

Câu 5. Hiện nay châu Á có bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

- A. 49 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- B. 47 quốc gia và vùng lãnh thổ.

- C. 50 quốc gia và vùng lãnh thổ. D. 48 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Câu 6. Đặc điểm nào **không** đúng với quá trình đô thị hóa ở châu Âu?

- A. Ngành kinh tế chủ yếu ở đô thị là nông nghiệp.
B. Các đô thị nối liền nhau thành các dải đô thị.
C. Đô thị hóa diễn ra nhanh, xuất hiện nhiều đô thị lớn.
D. Đô thị hóa ở nông thôn ngày càng mở rộng.

Câu 7. Trên bản đồ chính trị châu Á được chia thành bao nhiêu khu vực chính?

- A. Năm. B. Sáu. C. Ba. D. Bốn.

Câu 8. Đâu là các chủng tộc nào chủ yếu ở châu Á?

- A. Ô-rô-pê-ô-it và Ô-xtra-lô-it. B. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it.
C. Môn-gô-lô-it, Ô-xtra-lô-it, Ô-rô-pê-ô-it. D. Ô-rô-pê-ô-it và Môn-gô-lô-it.

Câu 9. Phần đất liền của châu Á có diện tích rộng khoảng

- A. 17 triệu km². B. 42,5 triệu km². C. 148 triệu km². D. 41,5 triệu km².

Câu 10. Tại sao ở khu vực miền núi châu Á thường xuyên xảy ra lũ quét và sạt lở đất?

- A. Do diện tích đồi núi cao hiểm trở lớn. B. Do địa hình chủ yếu là các cao nguyên.
C. Do địa hình chia cắt mạnh. D. Do khí hậu phân hóa đa dạng.

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Cho bảng số liệu:

SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

(Sách Lịch sử và Địa lí 7- sách kết nối tri thức trang 115)

- a. Dân số châu Á chiếm một nửa số dân của thế giới.
b. Dân số chủ yếu là dân số già hóa.
c. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên hiện nay của châu Á là thấp hơn mức gia tăng dân số tự nhiên thế giới.
d. Tỷ lệ gia tăng dân số thấp và có xu hướng giảm nhờ những chính sách dân số.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Cho bảng số liệu, tính mật độ dân số các châu lục trên thế giới năm 2020.

DÂN SỐ VÀ DIỆN TÍCH CÁC CHÂU LỤC TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Dân số (triệu người)	Diện tích (triệu km ²)
Châu Á	4 641,1	31,0
Châu Âu	747,6	22,1
Châu Phi	1 340,9	29,7
Châu Mỹ	1 022,9	38,8
Châu Đại Dương	42,7	8,5
Thế giới	7 795,2	130,1

(Nguồn: [http://danso.org/chau -au/](http://danso.org/chau-au/))

Câu 2 (1 điểm). Vì sao châu Á là châu lục đông dân nhất thế giới?

----- **HẾT** -----

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Mục đích chính của giai cấp tư sản khi khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng là gì?

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp, Rôma cổ đại.
- B. Xây dựng nền văn hóa mới của giai cấp tư sản chống lại quan điểm giáo hội Ki-tô.
- C. Lấy lại những giá trị văn hóa đã bị Giáo hội Ki-tô và chế độ phong kiến vùi dập.
- D. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học – kĩ thuật.

Câu 2: Những quốc gia nào đóng vai trò tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lý?

- A. Mĩ, Anh.
- B. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha
- C. Ý, Bồ Đào Nha.
- D. Anh, Pháp.

Câu 3: Ý nào sau đây **không** nằm trong mục đích của các cuộc phát kiến địa lý?

- A. Tìm những vùng đất mới ở châu Phi và châu Mĩ.
- B. Tìm nguồn nguyên liệu, vàng bạc từ các nước phương Đông.
- C. Tìm thị trường tiêu thụ hàng hóa ở các nước phương Đông.
- D. Tìm con đường giao lưu buôn bán với các nước phương Đông

Câu 4: Các cuộc phát kiến địa lý vào thế kỉ XV được thực hiện bằng con đường nào?

- A. Đường bộ.
- B. Đường biển.
- C. Đường hàng không.
- D. Đường sông.

Câu 5: Ai là người khởi xướng phong trào cải cách tôn giáo?

- A. Can-vanh.
- B. Cô-pec-ních.
- C. Ga-li-lê.
- D. Lu-thơ.

Câu 6: Vì sao phong trào Văn hóa Phục hưng được đánh giá là một “Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại”?

- A. Mở ra những vùng đất mới, con đường mới và những dân tộc mới.
- B. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.
- C. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.
- D. Tạo ra sự biến đổi căn bản trong nhận thức của con người châu Âu tại thời điểm đó.

Câu 7: Những sự kiện nào chứng tỏ thời kì Ăng- co đất nước Cam-pu-chia rất phát triển?

- A. Nông nghiệp phát triển.
- B. Dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc.
- C. Kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.
- D. Nông nghiệp phát triển, dùng vũ lực mở rộng lãnh thổ về phía đông, phía tây và phía bắc, kinh đô Ăng-co được xây dựng như một thành phố với những đền tháp đồ sộ và độc đáo, nổi tiếng thế giới.

Câu 8: Văn hóa của Cam-pu-chia và Lào có điểm gì tương đồng?

- A. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.
- B. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Đại Việt.

- C. Chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa.
- D. Chịu ảnh hưởng của văn hóa phương Tây.

Câu 9: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình Campuchia thời kì Ăng-co?

- A. Nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, độc đáo được xây dựng.
- B. Chuyển kinh đô về Phnôm Pênh.
- C. Kinh tế phát triển mạnh, xã hội ổn định.
- D. Lãnh thổ được mở rộng.

Câu 10: Quốc gia Việt Nam ngày nay được xây dựng trên cơ sở của các quốc gia cổ đại

- A. Văn Lang, Phù Nam.
- B. Âu Lạc, Cham-pa, Phù Nam.
- C. Pa-gan, Cham-pa.
- D. Phù Nam, Su-kho-thay, Lan Xang.

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Đọc tư liệu sau đây:

“ Thời Minh, trấn Cảnh Đức được mệnh danh là kinh đô đồ sứ của Trung Quốc. Trong đó, nổi tiếng nhất là đồ sứ trắng với khoảng hơn 3000 loại sản phẩm khác nhau được miêu tả là “ trắng như ngọc, sáng như gương, mỏng như giấy và vang như chuông”

(SGK Kết nối tri thức với cuộc sống Lịch sử và địa lí 7 – trang 26 - NXB Giáo dục Việt Nam)

- a. Thời Minh – Thanh đã hình thành những xưởng thủ công tương đối lớn, thuê nhiều nhân công và sản phẩm đa dạng.
- b. Nghề đồ sứ đạt độ tinh xảo, với những sản phẩm nổi tiếng (đồ sứ Giang Tây).
- c. Sự phát triển của thủ công nghiệp đã thúc đẩy thương nghiệp dưới thời Minh – Thanh phát triển, nhiều thương cảng lớn như Quảng Châu, Phúc Kiến ... đã trở thành những trung tâm buôn bán sầm uất.
- d. Đến thời Minh – Thanh, mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện, chi phối mạnh mẽ đối với nền kinh tế - xã hội Trung Quốc.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Hãy giới thiệu nét chính về cuộc phát kiến của Ph. Ma-gien-lăng đầu thế kỉ XV .

Câu 2 (0,5 điểm): Chữ viết của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến chữ viết của Việt Nam như thế nào?

B - PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi, học sinh chọn một phương án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Tại sao cảnh quan tự nhiên của Tây Á phần lớn là bán hoang mạc và bán hoang mạc?

- A. Điều kiện khí hậu khô.
- B. Gần dòng biển lạnh.
- C. Do địa hình cao.
- D. Nằm sâu trong nội địa.

Câu 2. Phật giáo ra đời ở quốc gia nào sau đây?

- A. Việt Nam.
- B. Ấn Độ.
- C. In-đô-nê-xi-a.
- D. Pa-ki-xtan.

Câu 3. Tại sao ở khu vực miền núi châu Á thường xuyên xảy ra lũ quét và sạt lở đất?

- A. Do địa hình chia cắt mạnh.
- B. Do diện tích đồi núi cao hiểm trở lớn.
- C. Do địa hình chủ yếu là các cao nguyên.
- D. Do khí hậu phân hóa đa dạng.

Câu 4. Hiện nay châu Á có bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

- A. 50 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- B. 49 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- C. 47 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- D. 48 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Câu 5. Đây là các chủng tộc nào chủ yếu ở châu Á?

- A. Ô-rô-pê-ô-it và Môn-gô-lô-it.
- B. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it.

C. Môn-gô-lô-it, Ô-xtra-lô-it, Ô-rô-pê-ô-it.

D. Ô-rô-pê-ô-it và Ô-xtra-lô-it.

Câu 6. Phần đất liền của châu Á có diện tích rộng khoảng

A. 148 triệu km².

B. 17 triệu km².

C. 42,5 triệu km².

D. 41,5 triệu km².

Câu 7. Đặc điểm nào **không** đúng với quá trình đô thị hóa ở châu Âu?

A. Đô thị hóa diễn ra nhanh, xuất hiện nhiều đô thị lớn.

B. Các đô thị nối liền nhau thành các dải đô thị.

C. Đô thị hóa ở nông thôn ngày càng mở rộng.

D. Ngành kinh tế chủ yếu ở đô thị là nông nghiệp.

Câu 8. Đặc điểm nào sau đây **không phải** là đặc điểm vị trí của châu Á?

A. Tiếp giáp với 2 châu lục và 3 đại dương rộng lớn.

B. Đại bộ phận diện tích nằm giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.

C. Là một bộ phận của lục địa Á – Âu.

D. Kéo dài từ cực Bắc đến vùng xích đạo.

Câu 9. Trên bản đồ chính trị châu Á được chia thành bao nhiêu khu vực chính?

A. Năm.

B. Sáu.

C. Ba.

D. Bốn.

Câu 10. Dân cư châu Á thường tập trung thưa thớt ở đâu?

A. Khu vực Nam Á, Đông Nam Á và Phía đông của Đông Á.

B. Phía đông của Đông Á, Khu vực Trung Á và Nam Á.

C. Khu vực Bắc Á, Trung Á và Tây Nam Á.

D. Khu vực Đông Nam Á, Trung Á và Bắc Á.

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Trong mỗi ý a) b), c), d), học sinh chọn đúng hoặc sai bằng cách ghi lại chữ Đ với ý đúng, chữ S với ý sai

Cho bảng số liệu:

SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/km ²)
Châu Á	4 641,1	150
Thế giới	7 794,8	60

(Sách Lịch sử và Địa lí 7- sách kết nối tri thức trang 115)

a. Dân số châu Á chiếm một nửa số dân của thế giới.

b. Dân số chủ yếu là dân số già hóa.

c. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên hiện nay của châu Á là thấp hơn mức gia tăng dân số tự nhiên thế giới.

d. Tỷ lệ gia tăng dân số thấp và có xu hướng giảm nhờ những chính sách dân số.

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Cho bảng số liệu, tính mật độ dân số các châu lục trên thế giới năm 2020.

DÂN SỐ VÀ DIỆN TÍCH CÁC CHÂU LỤC TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2020

Châu lục	Dân số (triệu người)	Diện tích (triệu km ²)
Châu Á	4 641,1	31,0
Châu Âu	747,6	22,1
Châu Phi	1 340,9	29,7
Châu Mỹ	1 022,9	38,8
Châu Đại Dương	42,7	8,5
Thế giới	7 795,2	130,1

(Nguồn: [http://danso.org/chau -au/](http://danso.org/chau-au/))

Câu 2 (1 điểm). Vì sao châu Á là châu lục đông dân nhất thế giới?

----- **HẾT** -----

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Mã đề 101	B	B	D	A	D	D	C	D	B	B
Mã đề 102	A	D	B	B	D	B	D	D	C	B
Mã đề 103	A	D	B	B	B	D	A	D	D	B
Mã đề 104	B	B	A	B	D	D	D	A	B	B

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

a. Ð

b. Ð

c. Ð

d. S

II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Giới thiệu nét chính cuộc phát kiến của Ph. Ma-gien-lăng đầu thế kỉ XV . + Tháng 9/1519, Ph, Ma-gien-lăng cùng 270 thủy thủ thực hiện hành trình đi về phía tây để tìm đường sang châu Á. + Đoàn tàu của ông đi vòng qua điểm cực nam châu Mỹ, tiến vào đại dương mà ông gọi là Thái Bình Dương. + Trải qua nhiều ngày lênh đênh trên biển, đoàn thám hiểm đã đến được Phi-líp-pin (năm 1520). Tại quần đảo Phi-líp-pin, trong một trận giao tranh với thổ dân, Ph. Ma-gien-lăng bị sát hại. Các thủy thủ trong đoàn tiếp tục lên đường trở về Tây Ban Nha vào tháng 6/1522 dưới sự chỉ huy của S.Ê-ca-nô.	1đ
		0,25 đ
		0,25 đ
		0,5 đ
2	Chữ viết của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến chữ viết của Việt Nam: Trên cơ sở tiếp thu chữ Phạn của cư dân Ấn Độ cổ đại, cư dân Chăm pa cổ (ở Quảng Bình, Bình Thuận...) đã sáng tạo chữ viết riêng của dân tộc mình (chữ Chăm Pa cổ).	0,5 đ

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ

I. TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (2,5 điểm)

Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Mã đề 101	A	B	D	A	D	B	D	C	D	A
Mã đề 102	D	D	D	A	D	C	A	B	B	D
Mã đề 103	A	C	A	A	A	A	B	D	D	C
Mã đề 104	A	B	A	B	A	D	D	B	B	C

2. Trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)*Mỗi đáp án đúng được 0,25 đ***a. Đ****b. S****c. Đ****d. Đ****II. TỰ LUẬN (1,5 điểm)**

Câu	Nội dung		Điểm
1			0,5đ
	Châu lục	Mật độ dân số (triệu người/km ²)	0,5đ
	Châu Á	149,7	
	Châu Âu	33,8	
	Châu Phi	45,2	
	Châu Mỹ	26,4	
	Châu Đại Dương	5,0	
	Thế giới	60	
2	Châu Á là châu lục đông nhất thế giới vì: + Châu Á là châu lục có diện tích lớn nhất thế giới, có điều kiện tự nhiên thuận lợi (khí hậu, tài nguyên thiên nhiên,..). + Là một trong những cái nôi của loài người và có lịch sử khai thác lãnh thổ khá lâu đời. + Châu Á tập trung các quốc gia rộng lớn và đông dân như Trung Quốc, Ấn Độ, một phần Liên Bang Nga,... + Là nơi có nền văn hóa phát triển, có nhiều nền văn minh rực rỡ (Ấn Độ, Trung Hoa, Lưỡng Hà,...).		1đ
			0,25đ
			0,25đ
			0,25đ
			0,25đ